

NGHIÊN CỨU MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM BỆNH ĐỘNG MẠCH HAI CHI DƯỚI Ở NGƯỜI BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2 ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ TẠI TRUNG TÂM Y TẾ PHÙ CÁT

BSCCK2 Trần Thúc Khả - Trung tâm Y tế Phù Cát

TÓM TẮT NGHIÊN CỨU

Bệnh động mạch chi dưới ở người bệnh đái tháo đường type 2 lưu hành phổ biến, là biến chứng mạch máu lớn mà xơ vữa động mạch là nguyên nhân trực tiếp và chủ yếu nhất, Sự xuất hiện bệnh động mạch chi dưới ở người bệnh đái tháo đường type 2 sẽ có tiên lượng xấu hơn so với người không mắc đái tháo đường. **Đối tượng NC:** 87 người bệnh ĐTĐ type 2 điều trị nội trú tại TTYT Phù Cát. **Thời gian NC:** Từ ngày 01/02/2020 đến 30/11/2020. **Phương pháp NC:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang, nghiên cứu tương quan. **Mục tiêu NC:** (1) Nghiên cứu một số đặc điểm bệnh động mạch hai chi dưới ở người bệnh đái tháo đường type 2. (2) Khảo sát mối tương quan giữa bệnh động mạch hai chi dưới với thời gian phát hiện bệnh đái tháo đường type 2, tăng huyết áp, rối loạn lipid máu, mức lọc cầu thận. **Kết quả NC:** Người hẹp động mạch đùi bên phải hẹp nhẹ 37,9%; hẹp vừa 19,5%; Người hẹp động mạch đùi bên trái hẹp nhẹ 28,7%; hẹp vừa 28,7%; không có hẹp nặng. Người hẹp động mạch khoeo bên phải hẹp nhẹ 10,3%; hẹp vừa 40,2%; Người hẹp động mạch khoeo bên trái hẹp nhẹ 20,7%; hẹp vừa 28,7%; không có hẹp nặng. Tỷ lệ có mảng xơ vữa động mạch chi dưới trên siêu âm 2D là 43,7%. Vận tốc đỉnh tâm thu động mạch đùi (P) $81,23 \pm 16,76$ cm/s cao hơn vận tốc đỉnh tâm thu động mạch đùi (T) $77,96 \pm 14,45$ cm/s ($p < 0,05$). Tỷ lệ mắc BDMCDMT 66,7% ở người bệnh ĐTĐ type 2. Người bệnh có MXV động mạch chi dưới có mức lọc cầu thận $53,16 \pm 16,84$ thấp hơn người không mắc MXV động mạch chi dưới $63,67 \pm 18,65$ (mL/phút/1,73m²); $p < 0,01$. Người bệnh có THA có mức lọc cầu thận $53,21 \pm 15,73$; thấp hơn người không THA với mức lọc cầu thận $64,55 \pm 19,43$ (mL/phút/1,73m²); $p < 0,01$. Người bệnh có ABI $< 0,9$ có mức lọc cầu thận $50,19 \pm 15,52$; thấp hơn người có ABI $\geq 0,9$ với mức lọc cầu thận $63,08 \pm 18,50$ (mL/phút/1,73m²); $p < 0,01$. ABI tương quan nghịch, mức trung bình với số năm mắc bệnh ĐTĐ type 2; $r = -0,423$; ($p < 0,001$). Mức lọc cầu thận tương quan nghịch, mức trung bình với thời gian mắc bệnh ĐTĐ type 2; $r = -0,318$; ($p < 0,01$). **Kết luận:** Kết quả nghiên cứu cho thấy có tỷ lệ cao vừa xơ động mạch, tổn thương động mạch 2 chi dưới, tổn thương thận ở người bệnh ĐTĐ type 2. **Kiến nghị:** Cần tầm soát bệnh động mạch 2 chi dưới bằng ABI, siêu âm 2D, doppler động mạch chi dưới, đánh giá mảng xơ vữa động mạch, kiểm tra chức năng thận, lipid máu ở người bệnh đái tháo đường type 2./.